TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2023/QĐ-TA	*P, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nông Thị Tình

2. Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Huyền

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 119/XLHC-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023, theo quyết định mở phiên họp số 119/QĐ–TA ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với:

Họ và tên người bị đề nghị: Thòng Cóoc N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nguyên quán: Quảng Ninh; Hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: Tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tiền án: 03. Tiền sự: 01.

Con ông Thòng Mềnh S và bà Lầy Lộc M.

Ngày bị lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 19-7-2023. Ông N có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thị xã P: Ông Nguyễn Thanh Hà– Chuyên Viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P: Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY :

Ngày 19-7-2023, Công an xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kiểm tra hành chính, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Thòng Cóoc N, xác định N đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên lập Biên bản vi phạm hành chính. Phiếu trả lời kết quả ngày 21-7-2023 của Trạm y tế xã S xác định Thòng Cóoc N nghiện chất ma túy tổng hợp (ma tuý đá). Biên bản xác minh ngày 19-7-2023, công an xã S xác định Thòng Cóoc N có hộ khẩu thường trú ấp R, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhưng không thường xuyên có mặt tại nơi cư trú. Ngày 21-7-2023, Thòng Cóoc N có đơn từ chối tham gia cai nghiện tự nguyện tại gia đình. Ngày 19-7-2023, bà Lầy Lộc M là mẹ đẻ của Thòng Cóoc N có ý kiến đồng ý áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc đối với Thòng Cóoc N.

Do đó UBND xã S, thị xã P ban hành quyết định giao N cho Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quản lý, đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thòng Coóc N. Tại văn bản số 121/LĐ-TB&XH ngày 31-7-2023, của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã P đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Thòng Coóc N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

1. Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã P: Thòng Coóc N trên 18 tuổi, nghiện ma túy; không có nơi cư trú ổn định; có đơn từ chối cai nghiện tại gia đình; tính pháp lý của hồ sơ phù hợp, đầy đủ theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Thòng Coóc N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 đến 24 tháng.

2. Ý kiến của Thòng Coóc N: N xác định nghiện ma túy từ năm 2015, loại ma tuý thường sử dụng là ma tuý đá và bồ đà; với tần suất sử dụng một ngày một lần. N không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm thời hạn đưa đi cai nghiện bắt buộc.

3. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng trình tự, thủ tục quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 31 tháng 12 năm 2022 và các quy định pháp luật. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp xử lý đối với Thòng Coóc N là đầy đủ và đúng quy định. Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thòng Coóc N, theo thời hạn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã P đã đề nghị.

XÉT THẤY:

[1]. Tính hợp pháp về thẩm quyền và thời hiệu:

Thòng Coóc N thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã S, thị xã P phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 19-7-2023. Ngày 31-7-2023 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Thòng Coóc N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thẩm quyền và thời hiệu đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2]. Tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thòng Coóc N đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 56 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và Điều 40, 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021. Cụ thể: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, văn bản chứng minh lý lịch, hành vi vi phạm, tình trạng cư trú, kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của Thòng Coóc N, thông báo việc lập hồ sơ, biên bản đọc hồ sơ; lời khai của Thòng Coóc N, đơn từ chối cai nghiện tại cộng đồng, gia đình.

[3]. Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên họp; sau khi xem xét ý kiến của N, ý kiến của đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thị xã P và Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, xét thấy: Thòng Coóc N là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định nhưng có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện tại gia đình, có xác nhận đồng ý áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma tuý bắt buộc của bà Lầy Lộc M (mẹ đẻ), có cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị đúng quy định. Căn cứ Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 xác định Thòng Coóc N thuộc đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi Thòng Coóc N đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. N nghiện ma tuý tổng hợp (ma tuý đá) với tần suất sử dụng một ngày một lần, thời gian N sử dụng ma tuý là từ năm 2015 thể hiện N đang trong tình trạng nghiện nặng, N có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, nên cần có thời gian cai nghiện phù hợp để giúp N đoạn tuyệt với ma tuý.

[4]. Căn cứ áp dụng pháp luật:

- Khoản 49, 56, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung 2020); Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

- Các Điều 3, 20, 21, 23, 24, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24-12-2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07-02-2018 của Bộ Công an quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thòng Coóc N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2023.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thị xã P phối hợp với Công an thị xã P có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân TX.P;
- Phòng LĐ-TB-XH thị xã P;
- Cơ sở Tư vấn và ĐTNMT tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã P;
- UBND xã S;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Thị Tình